

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 122/01/2020/HĐKT-iCPA

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

V/v: Kiểm toán Báo cáo xác định vốn góp tại ngày 30/11/2020 của Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Hôm nay, ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH

Đại diện là : Ông Phan Văn Thành
Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
Điện thoại : 0232 3796 105
Fax : 0232 3796 060
Địa chỉ : Thị Trấn Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
Mã số thuế : 3100114493

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Đại diện là : Nguyễn Hoàng Giang
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
(Theo Giấy Ủy quyền số 02/2020/iCPA-UQ ngày 02 tháng 01 năm 2020)
Điện thoại : 024 666 42 777
Fax : 024 666 43 777
Trụ sở : Tầng 15, Tòa nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn
Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Tài khoản số : 3021815
Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Thăng Long -
Hà Nội.
Mã số thuế : 0101177123

Sau khi thoả thuận Hai Bên nhất trí ký kết hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo xác định vốn góp tại ngày 30/11/2020 của Công ty Cổ phần Việt Trung Quảng Bình.

ĐIỀU 2: LUẬT ĐỊNH VÀ CHUẨN MỰC

Dịch vụ kiểm toán được tiến hành theo Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 29/03/2011 về kiểm toán độc lập và theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành. Các chuẩn mực này đòi hỏi Bên B phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo vốn góp không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu;

Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra và thực hiện các thử nghiệm cơ bản các bằng chứng cho những khoản mục và những thông tin trong Báo cáo xác định vốn góp tại ngày 30/11/2020.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

Bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Bên B các tài liệu, thông tin cần thiết có liên quan đến cuộc kiểm toán Báo cáo phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, như: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã tăng vốn điều lệ; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tăng vốn điều lệ; Chứng từ, sổ kế toán (tổng hợp, chi tiết), báo cáo tài chính, các nguồn thông tin và tài liệu khác có liên quan đến nội dung kiểm toán Báo cáo phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;

Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp lệ, hợp pháp của các tài liệu, số liệu và các thông tin đã cung cấp cho Bên B;

Báo cáo phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ dùng để kiểm toán phải được Bên A ký và đóng dấu chính thức trước khi cung cấp cho Bên B. Việc lập Báo cáo phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và công bố các thông tin khác là trách nhiệm của Bên A;

Cử nhân viên nghiệp vụ tham gia, phối hợp với Bên B để giải thích hoặc cung cấp những thông tin cần thiết cho cuộc kiểm toán;

Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho Kiểm toán viên của Bên B được cử đến Bên A thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng;

Thanh toán cho Bên B đầy đủ và đúng thời hạn phí dịch vụ đã thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng này.

Trách nhiệm của Bên B:

Xây dựng và thông báo cho Bên A về nội dung, kế hoạch kiểm toán;

Đảm bảo tuân thủ các Quy chế và Chuẩn mực kiểm toán ghi tại Điều 2 của Hợp đồng này;

Cử kiểm toán viên và chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm thực hiện công việc kiểm toán. Kiểm toán viên không thực hiện đúng các điều khoản đã thống nhất trong hợp đồng và gây khó khăn cho Bên A trong quá trình kiểm toán, Bên B sẽ thay đổi kiểm toán viên theo yêu cầu Bên A;

Đảm bảo nguyên tắc độc lập, khách quan và chịu trách nhiệm pháp lý về bảo mật những số liệu, tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên A mà Bên B thu được trong quá trình kiểm toán (trừ khi có ủy quyền bằng văn bản của Bên A).

ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kết thúc cuộc kiểm toán Bên B sẽ phát hành cho Bên A 06 (sáu) bộ kiểm toán Báo cáo xác định vốn góp tại ngày 30/11/2020 bằng tiếng Việt, trong đó: Bên A giữ 05 (năm) bộ, Bên B giữ 01 (một) bộ.

Báo cáo sẽ được phát hành trước ngày 25/12/2020.



ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ: **20.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng chẵn).

Mức phí trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%.

Phương thức thanh toán:

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng và bằng đồng Việt Nam.

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán một lần ngay sau khi Bên B giao cho Bên A đủ 06 bộ Báo cáo kiểm toán.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc những vấn đề cần thay đổi, bổ sung Hai Bên cần kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản và trao đổi tìm giải pháp thích hợp để giải quyết. Trường hợp Hai Bên không thể thương lượng thì giải quyết theo Pháp luật.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng có hiệu lực sau khi Hai Bên đã ký;

Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi thanh lý hợp đồng hoặc Hai Bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng;

Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 (một) bản, Bên B giữ 01 (một) bản.

Đại diện Bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT TRUNG
QUẢNG BÌNH
Chủ tịch HĐQT



Phan Văn Thành

Đại diện Bên B
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Hoàng Giang